BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA Y - DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: KÝ SINH TRÙNG (PARASITOLOGY)
- Mã học phần: NUR407
- Số tín chỉ: 3 (2/1)
- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/Học phần trước: Giải phẫu, Sinh lý, Hóa sinh.
- Đơn vị phụ trách: Khoa Y – Dược
- Số giờ tín chỉ: 60, trong đó:
  - Lý thuyết: 30 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
  - Thực hành: 30 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
  - Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
  - Đồ án/ Khóa luận 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Lê Thị Kim Chi
- Chức danh, học vị: BS CK2. Giảng viên khoa Y Dược
- Thời gian làm việc: Giờ hành chánh (8.00 – 16.00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Y – Dược Trường Đại học Văn Hiến.
- Điện thoại: 0984016567
- Email: chiltk@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Lê Minh Sang
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ- Giảng viên khoa Y Dược
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Y dược - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0909 428 384
- Email: minhsan.vb2@gmail.com

3. Tóm tắt nội dung học phần

- Học phần giải phẫu gồm 11 chương, cung cấp kiến thức tổng quát về các loại kí sinh trùng thường gây bệnnh ở người, các đường lây bệnh và cách phòng chống. Môn học này là môn học bắt buộc trong khối các môn học cơ sở ngành của chương trình đào tạo cử nhân Điều dưỡng trình độ đại học. Môn kí sinh trùng gồm 2 phần:
- Lý thuyết:

  Cung cấp cho người học những kiến thức chung về đặc điểm sinh học, hình thể, cấu tạo đặc điểm sinh lý, sinh thái và chu kỳ phát triển của một số loại lý sinh trùng gây bệnh và truyền bệnh cho người hay gặp ở Việt nam.

  Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về đường lây nhiễm, quá trình phát triển, tác hại, biện pháp phòng tránh bệnh ký sinh trùng.

  Cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về phòng tránh bệnh lây nhiễm giun, sán, nấm, đơn bào cho bản thân và tuyên truyền cho người bệnh.

  Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận và thuyết trình hiệu quả.
- Thực hành:

  Giúp sinh viên hiểu rõ và biết vận dụng các nội dung môn học vào các vấn đề thực tiễn

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

*** Về kiến thức**

MT1: Trình bày được chức năng và hoạt động của các cơ quan trong cơ thể người.

MT2: Vận dụng những kiến thức về Ký sinh trùng học vào diễn giải các diễn biến, phản ứng, hiện tượng trong cơ thể người.

* **Về kỹ năng**

MT3: Thực hiện được một số (tình huống lâm sàng có xét nghiệm để giúp sinh viên biện luận) và phương pháp thăm dò chức năng cơ bản ứng dụng trong lâm sàng.

MT4: Có khả năng làm việc và thảo luận nhóm trong quá trình học tập.

*** Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

MT5: Rèn luyện các phẩm chất đạo đức cá nhân: trung thực, cẩn trọng, chính xác, khách quan, có ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CĐR	Nội dung chuẩn đầu ra
Kiến thức	
CLO1	Cung cấp kiến thức cơ bản về đặc điểm dịch thể học, bệnh học và tác hại do ký sinh trùng gây nên.
CLO2	Nhận biệt về đường lây nhiễm, quá trình phát triển, tác hại, biện pháp phòng tránh bệnh ký sinh trùng.
Kỹ năng	
CLO3	Nhận biết hình thể các loại ký sinh trùng trong mẫu bệnh phẩm phòng tránh các bệnh lây nhiễm.
CLO4	Phân tích và hiểu được các kết quả các xét nghiệm để tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh. Hiểu, biện luận được một số xét nghiệm chẩn đoán bệnh ký sinh trùng.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO5	Rèn luyện các phẩm chất đạo đức cá nhân: trung thực, cẩn trọng, chính xác, khách quan, có ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PL10	PL11	PL12	PL13	PL14	PL15	PL16	PL17	PL18	PL19
CLO1	X	X	X	X	X									X			X	X	X
CLO2	X	X	X	X	X								X				X	X	X
CLO3			X			X	X	X		X		X			X		X	X	X
CLO4				X		X	X	X	X	X		X		X		X	X	X	X
CLO5									X	X	X	X	X		X	X	X	X	X

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	**Đại cương ký sinh trùng y học.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
1.1.	Ký sinh, Vật chủ, Chu kỳ sống.	
1.2.	Đặc điểm, Phân loại.	
1.3.	Ảnh hưởng qua lại KST và vật chủ.	
1.4.	Bệnh do Ký sinh trùng; Miễn dịch	
1.5.	Chẩn đoán bệnh do KST; Điều trị và phòng bệnh	
Chương 2	**Đại cương về đơn bào.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
2.1.	Hình thể.	
2.2.	Sinh lý, sinh thái.	
2.3.	Phương thức lây truyền.	
Chương 3	**Amip gây bệnh. và Amip không gây bệnh**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
3.1.	Hình thể; Sinh thái.	
3.2.	Bệnh học amip. Dịch thể học	
3.3.	Điều trị; Phòng bệnh.	
	Amip không gây bệnh	
3.4.	Thể hoạt động; Thể bào nang; Chu kỳ.	
Chương 4	**Trùng roi đường tiêu hóa.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
4.1.	Trùng roi *(Giardia intertinalis)*	
4.2.	Trùng roi *(Trichomanas intertinalis)*	
Chương 5	**Trùng roi âm đạo, trùng roi và trùng roi đường máu nội tạng.**	
5.1.	Trùng roi âm đạo *(Trichomanas vaginalis)*	
5.2.	Trùng roi và đường máu nội tạng.	
5.3.	Trypanosoma – Leishmania -	
5.4.	Chẩn đoán và điều trị Trypanosoma – Leishmania -	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 6	**Ký sinh trùng SR, bệnh học và phòng chống SR.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
6.1.	Đặc điểm sinh thái của KST.	
6.2.	Hình thể của KST/SR	
6.3.	Chu kỳ phát triển của KST/SR	
6.4.	Định nghĩa; tác nhân gây bệnh SR.	
6.5.	Phương thức lây nhiễm; Sinh lý bệnh.	
6.6.	Triệu chứng lâm sàng; Các thể bệnh SR; Chẩn đoán bệnh SR	
6.7.	Phòng chống bệnh SR	
Chương 7	**Đại cương giun: giun đũa, giun kim, giun móc, giun chỉ.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
7.1.	Khái niệm; Phân loại; Hình thể	
7.2.	Dịch tể; Bệnh học.	
7.3.	Phương thức lây truyền.	
7.4.	Chu kỳ sống của từng loại.	
7.5.	Bệnh học.	
7.6.	Chẩn đoán.	
7.7.	Điều trị.	
Chương 8	**Sán lá gan nhỏ, sán lá phổi.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
8.1.	Sán lá *(Trematodaa)* Hình thể: Cấu trúc; Chu kỳ.	
8.2.	Sán lá gan nhỏ *(Clonorchis sinensis)* Hình thể: Cấu trúc; Chu kỳ. Dịch thể; Bệnh học; Chẩn đoán.	
8.3.	Sán lá phổi *(Paragonimus westermani)* Hình thể: Cấu trúc; Chu kỳ. Dịch thể; Bệnh học; Chẩn đoán.	
Chương 9	**Sán dây bò, sán dây lợn.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
9.1.	Sán dây lợn *(Toenia solium)* Hình thể: Cấu trúc; Chu kỳ. Dịch thể; Bệnh học; Chẩn đoán.	
9.2.	Sán dây bò *(Toenia saginata)* Hình thể: Cấu trúc; Chu kỳ. Dịch thể; Bệnh học; Chẩn đoán.	
Chương 10	**Điều trị bệnh giun sán, phòng chống bệnh**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
10.1.	Điều trị bệnh giun.	
10.2.	Phòng chống bệnh giun sán.	
Chương 11	**Tiết túc y học.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
11.1.	Đại cương: Hình thể chung	
11.2.	Sinh thái.	
11.3	Sự liên quan giữa sinh thái của tiết túc đến dịch tể học, những bệnh do tiết túc di truyền.	
11.4.	Phân loại sơ bộ tiết túc y học	
11.5.	Vai trò của tiết túc y học.	
11.6.	Phương thức truyền bệnh của tiết túc.	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	**Bài tập cá nhân**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
	Bài tập cá nhân: trình tình huống Seminar giải thích	
6.2.2.	**Bài tập nhóm**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
	- Người học: Thảo luận tổ hoặc thuyết trình tại lớp do giảng viên phân công. - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp.	

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Đại cương ký sinh trùng y học.	3	0	3	6	12	
2	Đại cương về đơn bào	2	0	2	4	8	
3	Amip gây bệnh. và Amip không gây bệnh	2	0	2	4	8	
4	Trùng roi đường tiêu hóa.	2	0	2	4	8	
5	Trùng roi âm đạo, trùng roi và đường máu nội tạng.	2	0	2	4	8	
6	Ký sinh trùng SR, bệnh học và phòng chống SR.	3	0	3	6	12	
7	Đại cương giun: giun đũa, giun kim, giun móc, giun chỉ.	6	0	6	12	24	
8	Sán lá gan nhỏ, sán lá phổi.	2	0	2	4	8	
9	Sán dây bò, Sán dây lợn	3	0	3	6	12	
10	Điều trị giun sán	2	0	2	4	8	
11	Tiết túc y học	3	0	3	6	12	
Tổng		**30**	**0**	**30**	**60**	**120**	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Đặc điểm gây bệnh của các loại đơn bào đối với sức khỏe của con người.
2. Vận dụng những kiến thức vào diễn giải các diễn biến, phản ứng, hiện tượng trong cơ thể người.
3. Đặc điểm gây bệnh của các loại ký sinh trùng đối với sức khỏe của con người.
4. Đặc điểm gây bệnh của các loại giun sán đối với sức khỏe của con người.

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình: Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.
- Thảo luận nhóm: Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.
- Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo: Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	X	X		X	X
Thảo luận nhóm	X			X	X
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo			X	X	X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình: Đọc tài liệu tham khảo, thảo luận tổ hoặc thuyết trình tại lớp do giảng viên phân công.
- Làm việc nhóm: Đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giáo viên và sinh viên khác đặt ra.
- Tự học, tự nghiên cứu: Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	X	X		X	X
Làm việc nhóm	X			X	X
Tự học, tự nghiên cứu			X	X	X
Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn				X	X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*

a. Điểm chuyên cần: 10, trọng số 10%

b. Điểm kiểm tra thường xuyên: 20, trọng số 20%

c. Thảo luận: 10, trọng số 10%

2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Tiểu luận	X	X	X	X	X
Thuyết trình	X		X		X
Trắc nghiệm	X	X	X	X	X
Dự lớp				X	

13. Tài liệu phục vụ cho học phần

13.1. Tài liệu chính

- Chủ biên- PGS-TS Nguyễn Văn Đề; PGS TS Phạm Văn Thân – TS Phạm Ngọc Minh Ký sinh trùng Y học- Nhà xuất bản y học, 2020.
- TS. Vũ Văn Thành - ThS. Hoàng Thị Hòa, Giáo Trình Ký Sinh Trùng, Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2021.

13.2. Tài liệu tham khảo

- PGS TS Trần Thị Hồng- Vi nấm học, Ký sinh trùng Y học, Nhà xuất bản Y học, 2017.
- Trường Đại học Y khoa Vinh, Giáo trình Ký sinh trùng y học, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2021.
- Microbiology And Parasitology For Nurses, Aitbs Publisher, 2021.
- BS Nagoba , Asha Pichare, Medical Microbiology And Parasitology, 4th edition, Elsevier Health Sciences, 2020

TP.Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 07 năm 2024

Duyệt	***Trưởng Bộ môn*** *(Ký và ghi rõ họ tên)*	***Giảng viên biên soạn*** *(Ký và ghi rõ họ tên)*
Nguyễn Phi Hùng	***Trần Thị Huyền***	***Lê Thị Kim Chi***